TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1156/**2024/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 25 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1028/2024/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024, về việc: Tranh chấp ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn H**, sinh năm 1959;

Căn cước công dân số 038059000xxx;

Đăng ký thường trú: P104 B ngõ H H, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Bị đơn: **Bà Lê Thị Minh T**, sinh năm 1961;

Căn cước công dân số 001161033xxx;

Đăng ký thường trú: P104 B ngõ H H, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Minh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Con chung**: Xác nhận ông H, bà T có 01 con chung là Nguyễn Linh C (nữ), sinh ngày 14/3/1994; Chị C đã thành niên, khỏe mạnh nên không xét.

- **Tài sản chung** (động sản và bất động sản): Ông H, bà T đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

- **Nợ chung**: Ông H, bà T xác nhận không có nên không xét.

- **Án phí**: Ông H được miễn án phí. Hoàn trả ông H số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông H đã nộp trực tuyến, theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 2275187 ngày 22/11/2024; Mã tham chiếu G22.99.7-241122373568, mã cơ quan thu 006.01.13.G15.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND p. N, Cầu Giấy, Hà Nội (ngày 30/10/1987; Số II, quyển số 291).
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà